

INNOVATING THE ASSESSMENT OF THE HISTORY OF THE COMMUNIST PARTY OF VIETNAM TOWARD COMPETENCY-BASED LEARNING

Ngo Thi Lan Huong¹, Luong Thi Hanh^{2*}

¹HPU2 - Hanoi Pedagogical University 2, ²TNU - University of Sciences

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 28/5/2025	Renovating the teaching of political theory within the national education system aims to achieve new progress with better results and higher quality, thereby helping Marxism–Leninism, Ho Chi Minh’s Thought, and the Party’s guidelines and viewpoints maintain their leading role in social life. Therefore, alongside reforms in curricula, textbooks, and teaching methods, the innovation of assessment and evaluation to meet the demands of higher education is also an important measure that directly contributes to improving the quality of political theory instruction for students at colleges and universities in Vietnam. The objective of this study is to propose a number of innovative approaches to testing and evaluating the learning outcomes of students enrolled in the course History of the Communist Party of Vietnam at universities and colleges. By applying both theoretical and practical research methods, this article proposes new approaches to designing questions and organizing assessments for the subject History of the Communist Party of Vietnam, oriented toward competency-based evaluation. The results of this study provide a crucial reference for lecturers at colleges and universities nationwide in the process of innovating assessment methods in line with the goal of developing learners’ competencies.
Revised: 26/9/2025	
Published: 26/9/2025	
KEYWORDS	
Assessment and evaluation	
Competency development	
History of the Communist Party of Vietnam	
Political theory	
Multiple choice questions	

ĐỔI MỚI KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ MÔN LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC

Ngô Thị Lan Hương¹, Lương Thị Hạnh^{2*}

¹Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2, ²Trường Đại học Khoa học - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 28/5/2025	Việc đổi mới giảng dạy lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân nhằm đạt được những bước tiến mới với kết quả và chất lượng cao hơn, qua đó góp phần giữ vững vai trò chủ đạo của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, quan điểm của Đảng trong đời sống xã hội. Do đó, bên cạnh việc cải cách chương trình, giáo trình và phương pháp giảng dạy, việc đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá để đáp ứng yêu cầu của giáo dục đại học cũng là một giải pháp quan trọng, trực tiếp góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy lý luận chính trị cho sinh viên các trường cao đẳng và đại học ở Việt Nam. Mục tiêu của nghiên cứu này là đề xuất một số phương pháp đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam ở các trường đại học và cao đẳng. Thông qua việc sử dụng phương pháp nghiên cứu lý luận và thực tiễn, bài báo đề xuất cách thức đổi mới ra đề và hình thức triển khai kiểm tra đánh giá môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam theo định hướng đánh giá năng lực. Kết quả của bài nghiên cứu là cơ sở quan trọng để giảng viên các trường cao đẳng, đại học trong cả nước tham khảo trong quá trình đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học.
Ngày hoàn thiện: 26/9/2025	
Ngày đăng: 26/9/2025	
TỪ KHÓA	
Kiểm tra đánh giá	
Phát triển năng lực	
Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	
Lý luận chính trị	
Trắc nghiệm	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.12895>

* Corresponding author. Email: hanhlt@tnu.edu.vn

1. Giới thiệu

Để giữ vững vai trò là cơ sở cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho phát triển đất nước, giáo dục đại học phải có những thay đổi cụ thể, tích cực. Sau một thời gian phát triển nhanh về số lượng, chất lượng giáo dục đại học đang là vấn đề được quan tâm hàng đầu ở Việt Nam. Đối với các môn lý luận chính trị (LLCT), trong quá trình triển khai Kết luận 94-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tiếp tục đổi mới học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân”, năm 2019, Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương hoàn thành xây dựng bộ chương trình, giáo trình các môn LLCT giảng dạy trong các trường cao đẳng (CD), đại học (ĐH) và đưa vào giảng dạy từ năm học 2019 - 2020 [1]. Đây là cơ sở đầu tiên, quan trọng để tiến hành đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy LLCT, phát triển nhân cách, định hình phẩm chất chính trị và thế giới quan cho sinh viên. Sự đổi mới về nội dung kết hợp với đổi mới phương pháp dạy học đã và đang được các trường ĐH trong cả nước triển khai. Trên cơ sở đổi mới chương trình, đổi mới kiểm tra, đánh giá cũng cần được tiến hành đồng bộ. Việc đổi mới này phù hợp với sự phát triển như vũ bão của cách mạng công nghiệp 4.0 nhằm chuyển một nền giáo dục nặng về trang bị kiến thức sang nền giáo dục phát triển kỹ năng, thúc đẩy tư duy sáng tạo của người học. Xu hướng kiểm tra, đánh giá mới của nền giáo dục nhiều quốc gia trên thế giới hiện nay là kiểm tra, đánh giá theo năng lực. Xu hướng này cũng đã góp phần định hướng cho việc đổi mới kiểm tra đánh giá tại các cấp học ở Việt Nam. Đây chỉ là một khâu trong quá trình học tập của sinh viên nhưng nếu làm đúng và chuẩn thì sẽ hỗ trợ đắc lực, góp phần khắc phục những hạn chế của kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo phương pháp truyền thống.

Việc nghiên cứu về đổi mới kiểm tra đánh giá môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng và các môn lý luận chính trị nói chung ở Việt Nam đã thu hút được nhiều nhà khoa học. Những nghiên cứu này tập trung vào những khía cạnh như: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học trực tuyến [2]; đổi mới phương pháp dạy học học phần Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam [3]; sử dụng phương pháp thảo luận trong giảng dạy môn Tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho sinh viên [4]; thiết kế câu hỏi kiểm tra đánh giá toàn diện kết quả học tập môn Lịch sử [5]; sử dụng câu hỏi trắc nghiệm trong dạy học lịch sử [6]; đổi mới đánh giá kết quả học tập theo hướng phát triển năng lực [7]-[12],... Những công trình trên là tài liệu tham khảo giúp nhóm tác giả hoàn thiện bài nghiên cứu này với mục đích đề xuất cách thức đổi mới ra đề và hình thức triển khai kiểm tra đánh giá môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam theo định hướng đánh giá năng lực người học.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết chủ yếu sử dụng phương pháp nghiên cứu lý luận bao gồm: Logic, phân tích, so sánh tổng hợp, khái quát hóa, hệ thống hóa các tài liệu liên quan đến kiểm tra, đánh giá theo nhiều hình thức nhằm hướng tới phát triển năng lực người học trong dạy và học môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. Ngoài ra, nhóm tác giả còn sử dụng phương pháp nghiên cứu thực tiễn trên cơ sở khảo sát thực trạng đề thi hiện hành của một số trường ĐH ở Việt Nam, cùng với đó là kinh nghiệm giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam nhiều năm và trên nhiều lớp tại trường đại học của nhóm tác giả.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Cơ sở lý luận

Kiểm tra đánh giá kết quả học tập là quá trình tập hợp, phân tích thông tin nhằm đưa ra những nhận định, nhận xét về mức độ hiểu biết, mức độ đạt được các kết quả học tập của người học so với mục tiêu đề ra. Để đánh giá kết quả học tập cần sử dụng các phương tiện đánh giá nhằm thu thập thông tin nên cũng có thể hiểu kiểm tra kết quả học tập là quá trình thu thập thông tin, số liệu... về kết quả học tập của người học bằng nhiều hình thức, kỹ năng, công cụ, kỹ thuật khác nhau. Sinh viên sau khi hoàn thành chương trình học cần đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng, năng lực của chương trình môn học.

Theo Chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018 ở Việt Nam: “Năng lực là thuộc tính cá nhân được hình thành, phát triển nhờ tố chất sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con

người huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí,... thực hiện thành công một loại hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể” [9, tr.37]. Do đó, năng lực được xem xét nhiều chiều, bao gồm cả yếu tố đầu vào (tổng hợp kiến thức, kỹ năng, thái độ) và yếu tố đầu ra (phương thức hoạt động, kết quả đạt được).

Đánh giá theo năng lực chính là đánh giá khả năng sinh viên áp dụng các kiến thức, kỹ năng đã được học vào giải quyết các tình huống thực tiễn để đạt được kết quả mong muốn. Đánh giá năng lực phải đạt kết quả hoạt động của sinh viên trong một bối cảnh có ý nghĩa nhất định. Như vậy, đánh giá kết quả học tập của sinh viên các trường ĐH, CĐ theo năng lực cần chú trọng vào khả năng vận dụng sáng tạo tri thức đã được trang bị để giải quyết những tình huống ứng dụng khác nhau. Đối với học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, dạy và học theo định hướng tiếp cận năng lực được thực hiện trên nền tảng những nguyên tắc cơ bản của khoa học lịch sử. Thông qua các nguồn sử liệu Lịch sử Đảng nhưng không đặt trọng tâm đánh giá việc tái hiện lại kiến thức của sinh viên (SV) mà chú trọng việc đánh giá khả năng nhận diện và khai thác các nguồn sử liệu, từ đó nhận thức và đưa ra suy luận đúng về sự kiện và vai trò lãnh đạo của Đảng trong tiến trình cách mạng Việt Nam. Đánh giá kết quả học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là biện pháp chủ yếu để xác định mức độ đạt được của mục tiêu dạy học nhằm trang bị phẩm chất và năng lực, đồng thời là cơ sở để giảng viên đổi mới phương pháp và nâng cao chất lượng giảng dạy.

3.2. Cơ sở thực tiễn

3.2.1. Mục tiêu và chuẩn đầu ra bậc đại học

Mục tiêu của giáo dục đại học được quy định ở Điều 5 Luật Giáo dục Đại học 2012 (sửa đổi năm 2018): “Đào tạo người học có *phẩm chất chính trị*, đạo đức; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và *phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ tương xứng* với trình độ đào tạo; có sức khỏe; có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc; có ý thức phục vụ nhân dân” [10, tr.2]. Để đáp ứng được mục tiêu này, từ thực tiễn yêu cầu đổi mới giáo dục nói chung và giáo dục đại học nói riêng, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Khung trình độ quốc gia Việt Nam, trong đó quy định các yêu cầu của chuẩn đầu ra chương trình đào tạo các bậc học. Trong đó, ở Bậc 6 là bậc Đại học trong Khung trình độ Quốc gia quy định cụ thể chuẩn đầu ra: “Người học có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu về một ngành đào tạo, *kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật*; có kỹ năng nhận thức liên quan đến *phản biện, phân tích, tổng hợp*; kỹ năng thực hành nghề nghiệp, kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ phức tạp; làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức, thuộc ngành đào tạo, giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ” [11]. Các chuẩn đầu ra này được đưa vào mục tiêu chung và cụ thể hóa ở từng học phần trong chương trình đào tạo ở các trường đại học. Để đánh giá được các chuẩn kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm theo công bố của một chương trình đào tạo, trường đại học cần phải cải tiến trong công tác đánh giá, phương pháp đánh giá và công cụ đánh giá để xác định được mức độ đạt chuẩn đầu ra trong quá trình đào tạo tại trường.

Căn cứ vào chuẩn đầu ra chung của Khung trình độ quốc gia Việt Nam, nhiều trường đại học trong cả nước đã tiến hành xây dựng chuẩn đầu ra để có thể “lượng hoá” mức độ tích lũy kiến thức, kỹ năng và thái độ của người học qua quá trình đào tạo. Qua nghiên cứu tham khảo chương trình đào tạo của một số trường ĐH, chuẩn *đầu ra chung* của nhiều trường có nội dung: Người học thể hiện tinh thần yêu nước, lập trường tư tưởng chính trị vững vàng; chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chuẩn này liên quan trực tiếp đến các môn học LLCT, trong đó có môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam [11].

Môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, góp phần đạt được chuẩn đầu ra về chính trị và đạt được những năng lực đặc thù là *tìm hiểu và nhận thức Lịch sử Đảng; vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học*. Vì vậy, trong đánh giá năng lực người học phải nhận diện được các sự kiện, nhân vật, quá trình Đảng ra đời và lãnh đạo cách mạng để giải thích, nhận xét, đánh giá về các giai đoạn phát

triển của Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam [11]. Trên cơ sở đó, người học rút ra được bài học lịch sử, vận dụng được kiến thức lịch sử Đảng để lý giải đúng đắn những vấn đề trong cuộc sống.

3.2.2. Thực tiễn giảng dạy và kiểm tra đánh giá môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam ở các trường ĐH, CĐ

Giảng dạy và học tập các môn lý luận chính trị là rất cần thiết và không ngừng phát triển, hoàn thiện. Chính vì vậy, từ năm 2019, Ban Tuyên giáo Trung ương và Bộ Giáo dục và Đào tạo đã chủ trì và xuất bản giáo trình mới nhằm thực hiện bước đầu tiên của việc đổi mới học tập và giảng dạy các môn LLCT. Với phương châm đổi mới về nội dung phải gắn với đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập, đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá theo hướng phù hợp, tạo được sự hứng thú và có trách nhiệm cho người dạy và người học, các trường CĐ, ĐH đã coi trọng các khâu tiếp theo này để đưa nội dung giáo trình mới vào thực tiễn giảng dạy và đào tạo.

Học tập, nghiên cứu lịch sử Đảng để giáo dục lý tưởng, truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng và dân tộc, củng cố, bồi đắp niềm tin đối với sự lãnh đạo của Đảng, tự hào về Đảng và thể hệ trẻ gia nhập Đảng, tham gia xây dựng Đảng ngày càng vững mạnh, tiếp tục thực hiện sứ mệnh vẻ vang của Đảng lãnh đạo bảo vệ vững chắc Tổ quốc và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Tuy nhiên trên thực tế, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là một trong các môn học LLCT hiện nay nhiều sinh viên không hứng thú học tập. Một phần là do đặc thù môn học nặng về lý thuyết, nhiều sự kiện khó nhớ, khó thuộc dẫn đến nhầm lẫn. Khi nghiên cứu về khâu kiểm tra đánh giá, nhóm tác giả nhận thấy hiện nay, học phần này đánh giá quá trình học tập của sinh viên theo hệ số điểm chuyên cần, bài thi giữa kỳ và cuối kỳ; hai hình thức đánh giá chủ yếu là tự luận và trắc nghiệm. Đặc biệt do tác động của dịch bệnh Covid-19 từ năm 2020 đến năm 2022, nhiều trường đã sử dụng hình thức thi trắc nghiệm online để đảm bảo tính liên tục trong việc học của sinh viên. Tuy nhiên, nội dung đề thi đánh giá môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam đang tồn tại nhiều bất cập.

Thứ nhất, đề thi tự luận dành nhiều tỷ lệ điểm để đánh giá mức độ nhớ của sinh viên. Từ mức độ vận dụng trở lên sinh viên cũng phải dựa trên nền tảng nhớ kiến thức mới có thể phân tích, đánh giá và liên hệ. Do đó, sinh viên khó khăn trong việc học thuộc, ghi nhớ sự kiện, hiện tượng lịch sử.

Thứ hai, trong đề thi trắc nghiệm, các nội dung hỏi trắc nghiệm vẫn mang tính truyền thống, yêu cầu sinh viên tái hiện kiến thức, hoặc phải nhớ kiến thức mới có thể phân tích, đánh giá, vận dụng. Do đó, để làm bài tốt, sinh viên phải nắm chắc được một khối lượng kiến thức lớn khiến nhiều sinh viên cảm thấy môn Lịch sử Đảng khó học, khó nhớ và dẫn đến tâm lý “sợ”.

Bên cạnh đó, cách thức kiểm tra đánh giá vẫn còn nhiều bất cập như chỉ tập trung trọng số vào điểm giữa kỳ và cuối kỳ, do đó ở một số trường CĐ, ĐH, SV ít được rèn luyện các dạng bài tập trong quá trình học mà chỉ ôn tập trong thời gian ngắn để thi cuối kỳ. Chính vì vậy, nhiều sinh viên thụ động đối phó với kỳ thi, nắm kiến thức hời hợt và không rèn luyện được nhiều kỹ năng trong quá trình học tập.

Thực tiễn này xuất phát từ nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan khác nhau, trong đó việc ra đề theo định hướng cũ (chú trọng nội dung) không còn phù hợp, xu thế mới hiện nay là chú trọng phát triển năng lực. Chính vì vậy, các hoạt động điều chỉnh nội dung và phương pháp kiểm tra cần được triển khai theo hướng tiếp cận với xu thế chung của đổi mới giáo dục, đồng thời góp phần kích thích hứng thú học tập của sinh viên nhằm đạt được mục tiêu giáo dục lý tưởng, giáo dục truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng và dân tộc, củng cố niềm tin và bồi đắp chủ nghĩa yêu nước Việt Nam.

3.3. Đổi mới đề thi đánh giá năng lực người học trong môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

3.3.1. Xây dựng câu hỏi tự luận đánh giá năng lực

Câu hỏi tự luận là hình thức quen thuộc trong kiểm tra đánh giá của các môn học LLCT. Trong quá trình đổi mới theo định hướng đánh giá năng lực, giảng viên cần phân biệt câu hỏi truyền thống và câu hỏi đánh giá năng lực.

Với câu hỏi truyền thống, phần yêu cầu hỏi sẽ hỏi trực tiếp về sự kiện để người học dùng trí nhớ mô tả lại sự kiện, trên cơ sở đó phân tích, đánh giá sự kiện đó, vận dụng vào thực tiễn. Người học buộc phải nhớ sự kiện cụ thể nhưng khối lượng kiến thức lớn.

Khi xây dựng thành câu hỏi đánh giá năng lực, giảng viên sẽ đưa ra *phần ngữ cảnh* và xây dựng các câu hỏi ở các mức độ khác nhau để yêu cầu sinh viên khai thác thông tin từ ngữ cảnh đó. Hình thức này làm giảm bớt áp lực nhớ hoặc đã có sự gợi mở “dẫn đường” để người học có thể tập trung tư duy vào vấn đề chính.

Quy trình xây dựng câu hỏi tự luận theo định hướng đánh giá năng lực cũng khá đơn giản. Người ra đề cần lựa chọn những đoạn trích, hình ảnh, nhận xét trong giáo trình, Văn kiện Đảng hoặc các tài liệu tin cậy khác về một nội dung cụ thể theo yêu cầu của ma trận và phạm vi kiến thức sau đó đặt ra các câu hỏi ở các mức độ khác nhau liên quan trực tiếp đến ngữ cảnh đó.

Ví dụ minh họa:

Khi xây dựng câu hỏi truyền thống, đề thi kết thúc học phần có câu hỏi: *Trình bày hoàn cảnh lịch sử và chủ trương của Đảng, Chính phủ Việt Nam dân chủ Cộng hòa đối với thực dân Pháp sau Cách mạng tháng Tám năm 1945? Nhận xét về chủ trương đó?*

Khi xây dựng câu hỏi theo hướng đánh giá năng lực, đề thi kết thúc học phần có thể hỏi như sau:

Cho đoạn tư liệu:

“Chỉ thị tình hình và chủ trương, ngày 3/3/1946 nêu rõ: “Vấn đề lúc này, không phải là muốn hay không muốn đánh. Vấn đề là biết mình biết người, nhận một cách khách quan những điều kiện lời lãi trong nước và ngoài nước mà chủ trương cho đúng” và chủ trương tạm thời “dàn hòa với Pháp”, nhân nhượng về lợi ích kinh tế, nhưng đòi Pháp phải thừa nhận quyền dân tộc tự quyết của Việt Nam, “lợi dụng thời gian hòa hoãn với Pháp và diệt bọn phản động bên trong, tay sai của Tàu trắng, trừ những hành động khiêu khích ly gián ta và Pháp”, thúc đẩy nhanh quân Tưởng về nước, bắt đi một kẻ thù nguy hiểm [12, tr.140]

Dựa vào đoạn tư liệu trên và những kiến thức đã học để trả lời các câu hỏi:

1. Bản Chỉ thị của Ban Thường vụ Trung ương Đảng xuất hiện trong bối cảnh lịch sử nào?
2. Hãy nhận xét về chủ trương “dàn hòa với Pháp” của Đảng dựa trên Bản Chỉ thị trên.

Như vậy với cách hỏi thứ nhất, người học phải tự nhớ và tự xác định phần kiến thức cần trả lời cho câu hỏi. Với cách hỏi thứ hai, người học đã có ngữ cảnh để xác định được nội dung cần trả lời. Dựa vào thông tin cho sẵn, người học sẽ xác định được bối cảnh lịch sử xuất hiện Bản Chỉ thị là tình thế nguy hiểm của cách mạng Việt Nam khi phải đối phó với hai thế lực là Pháp và Trung Hoa Dân quốc. Với ý hỏi thứ hai, người học đã có cơ sở để khẳng định rằng chủ trương hòa với Pháp của Đảng là hoàn toàn đúng đắn, sáng suốt. Đây chính là cơ sở để rèn luyện cho người học khả năng tư duy giải quyết vấn đề trong học tập môn Lịch sử Đảng.

3.3.2. Xây dựng câu hỏi trắc nghiệm khách quan đánh giá năng lực

Câu hỏi trắc nghiệm khách quan môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam theo định hướng đánh giá năng lực có thể sử dụng nhiều hình thức khác nhau như câu hỏi nhiều lựa chọn, câu hỏi ghép đôi, câu hỏi đúng - sai, câu hỏi điền khuyết, câu hỏi sắp xếp thứ tự... Tuy nhiên, trong phạm vi bài viết này, nhóm tác giả chỉ tập trung nghiên cứu cấu trúc và quy trình thiết kế câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn. Đây là hình thức phổ biến trong đề thi hiện nay.

Về cấu trúc: Cấu trúc thường dùng của một câu hỏi trắc nghiệm gồm 2 phần là *câu dẫn/ phần hỏi* và *đáp án* thì cấu trúc của câu hỏi trắc nghiệm khách quan theo định hướng phát triển năng lực sẽ được thiết kế gồm 3 phần: *Ngữ cảnh; Câu dẫn/phần hỏi; đáp án*.

Phần Ngữ cảnh: Là một bộ phận quan trọng và cần thiết của các câu hỏi trắc nghiệm khách quan theo định hướng đánh giá năng lực. Phần ngữ cảnh có thể sử dụng một đoạn thông tin; hình ảnh; sơ đồ, lược đồ; kết luận thực tiễn; nhận xét, đánh giá của các chuyên gia về một vấn đề, sự kiện, nhân vật, hiện tượng lịch sử Đảng. Những thông tin này được trích dẫn nguồn minh bạch, khách quan, phù hợp với mức độ nhận thức tương ứng của đối tượng đánh giá.

Phần Câu dẫn/Phần hỏi: Được diễn đạt ngắn gọn, rõ ràng, đi thẳng vào trọng tâm và liên quan trực tiếp đến phần ngữ cảnh. Phần hỏi có thể sử dụng từ để hỏi, hoặc động từ hành động để kết thúc bằng dấu hỏi chấm hoặc tạo thành câu nổi xuống đáp án.

Phần Đáp án: Được sắp xếp logic, nên có 4 lựa chọn, các đáp án nhiều phải hợp lý và có độ dài tương ứng với nhau.

Về mức độ: Theo thang Bloom có 6 mức độ để kiểm tra đánh giá người học bao gồm: Nhớ, Hiểu, Vận dụng, Phân tích, Đánh giá, Sáng tạo [7]. Đối với các câu hỏi trắc nghiệm môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam theo hướng đánh giá năng lực, nhóm tác giả đưa ra quy trình thiết kế theo 4 mức độ: *Nhớ, Hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao*. Người ra đề có thể đặt ra các câu hỏi tương ứng với các mức độ khi tham chiếu với các động từ chỉ mức độ nhận thức của sinh viên:

Ở mức độ dễ nhất, để kiểm tra việc ghi *nhớ* kiến thức, có thể yêu cầu người học đưa ra đáp án đúng khi khai thác các thông tin có sẵn ở phần ngữ cảnh với các động từ hỏi như: xác định, chỉ ra, lựa chọn, liệt kê; nhắc lại/ nhớ lại sự kiện; nêu; tìm ra...

Ở mức độ trung bình, để kiểm tra mức độ *hiểu*, câu lệnh sẽ dùng các động từ như: so sánh, nhận xét đúng/sai; diễn giải; dự đoán; suy luận; trình bày... những nội dung liên quan đến ngữ cảnh.

Ở mức độ vận dụng, để kiểm tra *khả năng vận dụng* kiến thức của người học trong việc giải quyết những vấn đề mang tính tư duy, câu lệnh có thể dùng các động từ như: thể hiện, đánh giá, áp dụng, so sánh, phân biệt...

Ở mức độ vận dụng cao, để kiểm tra khả năng đánh giá, phát hiện, giải quyết, nhận định, kết luận, tranh biện của người học qua nhiều thao tác tư duy mới chọn được đáp án đúng.

Các mức độ này không chỉ thể hiện ở câu hỏi mà còn ở nội dung vấn đề được đề cập đến trong phần ngữ cảnh và những phương án gây nhiễu.

Về quy trình

Để xây dựng đề thi trắc nghiệm khách quan theo định hướng phát triển năng lực, người ra đề có thể thực hiện các bước cơ bản sau:

Bước 1: Tìm ngữ cảnh - khâu đầu tiên, quan trọng nhất, quyết định đến hướng xây dựng câu hỏi. Ngữ cảnh là thông tin về một vấn đề, sự kiện, nhân vật, hiện tượng Lịch sử Đảng được thể hiện dưới hình thức là tư liệu viết (tư liệu gốc hoặc nhận xét đánh giá của chuyên gia) và tư liệu trực quan như hình ảnh; sơ đồ, lược đồ. Người ra đề cần phải lựa chọn ngữ cảnh đúng, phù hợp với nội dung kiến thức cơ bản trong chương trình giảng dạy. Đầu tiên nên lựa chọn những đoạn trích ngắn trong sách giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. Sau đó, giảng viên có thể tìm và sử dụng những đoạn trích dẫn trong Văn kiện Đảng, Hồ Chí Minh toàn tập là những tài liệu tin cậy, chứa đựng nhiều nội dung trực tiếp. Ngoài đoạn trích, giảng viên có thể sử dụng những hình ảnh có liên quan đến sự kiện, nhân vật, hiện tượng lịch sử, những bảng biểu, những thống kê... Trong quá trình xây dựng, giảng viên cần trích dẫn nguồn chính xác và tin cậy đối với từng ngữ cảnh, phù hợp với mức độ nhận thức tương ứng của đối tượng đánh giá.

Bước 2: Xây dựng câu hỏi dựa trên ngữ cảnh. Đối với mỗi ngữ cảnh đã được lựa chọn, giảng viên có thể xây dựng một hay nhiều câu hỏi trắc nghiệm tương ứng với các mức độ khác nhau: nhận biết, hiểu, vận dụng. Tuy nhiên, nên để từ 2 đến 4 câu hỏi cho mỗi ngữ cảnh để có thể khai thác hết những thông tin và phù các mức độ đánh giá đồng thời người học cũng hiểu thêm về kiến thức được thể hiện trong ngữ cảnh một cách toàn diện. Các câu hỏi phải xuất phát trực tiếp từ ngữ cảnh hoặc liên quan đến ngữ cảnh đưa ra trước đó và sắp xếp theo mức độ từ dễ đến khó.

Bước 3: Xây dựng các phương án trả lời. Đối với từng câu hỏi, giảng viên nên xác định đáp án đúng trước, sau đó sẽ xây dựng ba phương án gây nhiễu cho phù hợp với mức độ đánh giá. Lưu ý cần phải đảm bảo sự cân đối về hình thức và sự phù hợp về nội dung của các phương án nhiễu, tránh sử dụng những kiến thức quá rộng và quá xa so với nội dung đưa ra trong phần ngữ cảnh.

Dựa trên cơ sở này, nhóm tác giả đã xây dựng ví dụ như sau:

Câu hỏi trắc nghiệm truyền thống:

Câu 1: Nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng Việt Nam được đề cập trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng là

- A. đánh đổ đế quốc Pháp và bọn phong kiến làm cho nước Nam hoàn toàn độc lập.
 - B. tiến hành cách mạng tư sản dân quyền và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản.
 - C. giải quyết triệt để mâu thuẫn dân tộc và mâu thuẫn giai cấp trong xã hội Việt Nam.
 - D. giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội để tập hợp lực lượng.
- Đáp án đúng của câu hỏi này là A.

Câu hỏi trắc nghiệm đánh giá năng lực:

Cho đoạn trích: “Nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng Việt Nam được xác định là: đánh đổ bọn đế quốc Pháp, bọn phong kiến và tư sản phản cách mạng, làm cho nước Nam được hoàn toàn độc lập”; “Thủ tiêu hết các thứ quốc trái; tiêu hết sản nghiệp lớn (như công nghiệp, vận tải, ngân hàng...) của tư bản đế quốc Pháp để giao cho Chính phủ công nông binh quản lý, tiêu hết ruộng đất của đế quốc chủ nghĩa làm của công chia cho dân cày nghèo...” [12, tr.65]

Câu 1: Đoạn trích trên được đề cập trong văn kiện nào của Đảng Cộng sản?

A. Cương lĩnh chính trị đầu năm 1930.

B. Luận cương chính trị (10/1930).

C. Nghị quyết TW Đảng (7/1936).

D. Nghị quyết TW Đảng (5/1941).

Câu 2: Đoạn trích phản ánh nội dung nào sau đây?

A. Tính chất của cách mạng thuộc địa để cập tương đối đầy đủ.

B. Cách mạng Việt Nam chỉ có nhiệm vụ dân tộc là quan trọng.

C. Nhiệm vụ dân tộc và nhiệm vụ dân chủ tồn tại song song nhau.

D. Cách mạng Việt Nam có nhiệm vụ giống cách mạng chính quốc.

Đáp án đúng của hai câu hỏi trên là A.

Như vậy, câu hỏi trắc nghiệm truyền thống khiến người học phải nhớ được nội dung kiến thức mới có thể lựa chọn đáp án đúng. Trong câu hỏi trắc nghiệm theo định hướng đánh giá năng lực, với phần ngữ cảnh đã có các thông tin gợi mở kiến thức, người học sẽ phân tích thông tin đó để lựa chọn được đáp án đúng của các câu hỏi ở các mức độ khác nhau, áp lực nhớ, học thuộc sẽ được giảm bớt.

3.4. Đổi mới cách thức kiểm tra đánh giá trong môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

Đề việc kiểm tra không còn là nỗi lo sợ của sinh viên, từ thực tiễn giảng dạy tại trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2, trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên cũng như nhiều trường đại học khác trên cả nước, chúng tôi nhận thấy đã có rất nhiều hoạt động đổi mới kiểm tra đánh giá được áp dụng theo hướng đa dạng hóa các hình thức, cách thức, nội dung kiểm tra phù hợp với hoàn cảnh cụ thể, đặc biệt trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, sự tác động mạnh mẽ của đại dịch Covid-19. Công nghệ không chỉ ứng dụng trong dạy học giúp người học giữ vai trò chủ động hơn mà còn được sử dụng trong kiểm tra đánh giá. Trong kiểm tra bằng phương pháp truyền thống, giảng viên chủ yếu kiểm tra về kiến thức, sinh viên làm bài thi trên giấy để giảng viên chấm điểm... Với hình thức kiểm tra mới, sinh viên có thể làm bài kiểm tra online và hệ thống cài đặt chế độ tự động dựa vào tốc độ làm bài và mức độ chính xác của câu trả lời. Ngoài kiểm tra kiến thức, sinh viên còn được tạo điều kiện phát triển và thể hiện các năng lực, phẩm chất và kỹ năng khác của mình.

Thứ nhất, để nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá, việc quan trọng đầu tiên là cho sinh viên được rèn luyện thường xuyên kiến thức đã học theo phương châm “ôn cũ biết mới” đồng thời kích thích hứng thú học tập của sinh viên. Rèn luyện sinh viên làm bài tập lịch sử nhằm giúp sinh viên khắc sâu, nhớ lâu sự kiện, hiểu được vấn đề lịch sử, khắc phục tình trạng học thuộc lòng, nhớ lơ mơ, nhầm lẫn sự kiện. Với hình thức học trước đây, giảng viên thường giao bài tập tự luận và trắc nghiệm cho sinh viên về nhà làm, sau đó giảng viên sẽ chấm ở trên giấy, vừa mất thời gian và vừa tốn kinh phí, ảnh hưởng tới môi trường đồng thời giảng viên khó kiểm soát được khả năng hoàn thành của sinh viên.

Để khắc phục tình trạng này, nhiều giảng viên đã sử dụng nhiều phần mềm kiểm tra khác nhau như: PowerPoint, Google Form, Azota... kết hợp với các phần mềm hỗ trợ khác. Trong đó, Azota là ứng dụng phù hợp nhất để giao bài tập về nhà cho sinh viên. Khi học trực tiếp, thay vì thu phiếu để chấm, thầy cô yêu cầu sinh viên nộp bài bằng cách chụp ảnh bài tập rồi gửi qua ứng dụng, giáo viên có thể chấm và báo điểm trực tiếp trên đó. Việc này cũng có thể áp dụng rất hiệu quả trong giai đoạn học trực tuyến. Azota có tính năng tạo đề thi online trong 2 phút, số hoá tất cả đề thi, đề kiểm tra, bài tập. Giảng viên tải đề thi lên, hệ thống tự động cắt câu hỏi, thầy cô chọn đáp án và lưu lại đề thi. Do đó, Azota góp phần giảm tải áp lực chấm bài cho giảng viên, nhất là những thầy cô giảng dạy nhiều lớp học phần. Giảng viên có thể quản lý và kiểm soát tiến độ làm

bài tập của sinh viên một cách nhanh chóng và thuận lợi. Phụ huynh có thể theo dõi kết quả của con em mình thông qua lịch sử học tập. Hệ thống sẽ lưu lại điểm số, quá trình làm bài, nộp bài của từng sinh viên. Giảng viên cũng có thể tra cứu, tải báo cáo thống kê về máy để đánh giá hoặc lưu trữ trên hệ thống. Bài tập online có thể luyện nhiều lần (trong khi sử dụng đề thi bằng giấy in phát cho học sinh chỉ có thể sử dụng được 1 lần). Sinh viên có thể nhận thấy những tiến bộ của mình qua từng đề ôn tập. Những câu trả lời sai có thể được trả lời lại để nhớ kiến thức và tránh lỗi sai. Giao bài tập không giới hạn về mặt thời gian, sinh viên có thể tranh thủ làm bài tập ở mọi lúc và mọi nơi chỉ với một thiết bị thông minh có kết nối mạng.

Thứ hai, về kiểm tra bài cũ, thực hiện giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng và nhiều học phần khác nói chung, việc kiểm tra bài cũ không được tiến hành phổ biến như ở bậc phổ thông. Do đó, sinh viên thiếu động lực ôn tập củng cố kiến thức từ những bài học đầu tiên. Để khắc phục tình trạng này, đối với kiểm tra thường xuyên, chúng tôi tiến hành những trò chơi ngay trong giờ học hoặc đầu giờ học, vừa để khuấy động không khí lớp học, tăng sự hứng thú của học sinh, giúp các em đó ghi nhớ và hiểu các sự kiện hiện tượng lịch sử. Để tạo không khí cho tiết học, giảng viên có thể sử dụng những game show nhỏ qua ứng dụng Quizizz. Với ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm đã xây dựng xong, giảng viên sẽ đưa lên phần mềm để cho sinh viên tham gia trả lời. Với phương pháp kiểm tra truyền thống, mỗi tiết học, giảng viên chỉ có thể kiểm tra được 2 hoặc 3 sinh viên nhưng với ứng dụng Quizizz, sinh viên trong cùng một lớp có thể tham gia trả lời câu hỏi vào cùng một thời điểm do thầy cô quy định; hoặc hoàn tất bài kiểm tra vào một thời gian thuận lợi, trước thời hạn thầy cô quy định. Sau khi cả lớp làm bài xong, ứng dụng Quizizz thông báo ngay kết quả và thứ hạng của những người tham gia trả lời câu hỏi nhằm gia tăng hứng thú học tập cho sinh viên. Đối với điểm chuyên cần, cách tính có thể khác nhau giữa các giảng viên và các học phần, nhưng với cách thức cho kiểm tra qua ứng dụng Quizizz, giảng viên có cơ sở tính điểm chuyên cần nhanh chóng, chính xác, kích thích khả năng tìm hiểu, khám phá kiến thức của sinh viên.

Thứ ba, về bài thi giữa kỳ và cuối kỳ, hình thức kiểm tra trắc nghiệm đã được đưa vào áp dụng phổ biến ở các môn học bậc đại học, cho nên theo đó trên thị trường hiện nay đã có rất nhiều phần mềm thi trắc nghiệm xuất hiện như EduNow Microsoft Forms, Azota, Quizizz Maker, ExamJet Quiz Make, TestPro, McMix, Wondershare QuizCreator, Cabasoft QuizMaker, Lino. Những phần mềm này ngoài tính năng tạo ra bài thi online cho sinh viên còn có thể chống được gian lận trong thi cử:

EduNow sử dụng Camera quét khuôn mặt và Căn cước công dân để xác nhận danh tính của người thi, sau đó yêu cầu quét camera 360 độ để tránh trường hợp có người hỗ trợ. Phần mềm sẽ kích hoạt Mic để thu âm quá trình thi, khóa hoàn toàn tính năng sao chép, mở tab mới, nếu có sai phạm thì người thi sẽ nhận được thông báo cảnh báo từ hệ thống.

Quizizz, Kahoot, Wordwall, Blooket cũng là những ứng dụng kiểm tra trắc nghiệm trực tuyến được ưa chuộng trên thế giới và ở Việt Nam hiện nay. Tuy nhiên, ở bậc đại học, tư liệu sẵn có phục vụ lĩnh vực giảng dạy chuyên ngành không nhiều vì thế giáo viên có thể khai thác tính năng của công cụ và tự mình tạo lập nguồn đề thi lên hệ thống. Đối với hình thức kiểm tra tự luận, giảng viên có thể sử dụng các ứng dụng tạo bài kiểm tra online trên Office Form, Google Form và trên trang dạy học Microsoft Team hoặc Google Classroom.

Với phương pháp kiểm tra truyền thống, giảng viên chỉ có thể đưa ra đề thi “tĩnh” được in trên giấy. Nhưng nếu ứng dụng công nghệ, giáo viên có thể sử dụng đề thi “động” như những đoạn tư liệu, thước phim, sơ đồ, hình ảnh, lược đồ... về một sự kiện, hiện tượng lịch sử trong quá trình lãnh đạo của Đảng. Sinh viên có thể khai thác những nội dung được thể hiện trong đó để hoàn thiện bài thi của mình. Vì vậy, bài thi không chỉ kiểm tra được kiến thức Lịch sử Đảng mà còn kiểm tra được kỹ năng quan sát, phân tích, khả năng logic, khái quát tổng hợp vấn đề của sinh viên. Trên cơ sở đó góp phần phát triển toàn diện năng lực của người học, phù hợp với sự chuyển đổi số trong giáo dục.

Với hình thức kiểm tra đánh giá như trên, người học không còn cảm thấy lo sợ trước mỗi đợt kiểm tra mà thấy hứng thú với nhiệm vụ được giao, phát huy được sức sáng tạo. Tâm lý “bị” kiểm tra được chuyển hóa thành “được” thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời, sinh viên có cơ hội tư

duy để thấy được những vai trò to lớn của Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình lãnh đạo cách mạng đi từ thắng lợi này tới thắng lợi khác. Những kiến thức về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam giúp cho sinh viên có niềm tin vào sự nghiệp lãnh đạo của Đảng, tích cực trong lao động, sản xuất để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam. Về phía giảng viên, giảng viên cũng có cái nhìn toàn diện hơn, nắm rõ được những ưu điểm, hạn chế của sinh viên. Qua đó, giảng viên có những điều chỉnh kịp thời trong giảng dạy, giúp sinh viên ngày càng tiến bộ.

4. Kết luận

Đổi mới kiểm tra đánh giá nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam theo định hướng phát triển năng lực là một trong những khâu quan trọng nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy các môn LLCT ở bậc đại học. Để chuyển từ đánh giá nội dung sang đánh giá phát triển năng lực, giảng viên phải nắm rõ được hình thức, cấu trúc, quy trình, mức độ của các câu hỏi đánh giá năng lực. Trong đó, nhất thiết phải sử dụng các ngữ cảnh đa dạng như kênh hình (tranh ảnh, lược đồ), tư liệu viết (đặc biệt là tư liệu gốc của Lịch sử Đảng), bảng biểu,... từ đó xây dựng các câu hỏi ở các mức độ khác nhau, đúng yêu cầu để sinh viên có điều kiện phát triển năng lực tìm hiểu; nhận thức và tư duy Lịch sử; vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết được những yêu cầu đặt ra. Như vậy, tức là đã từng bước chuyển trọng tâm đánh giá chủ yếu từ ghi nhớ, hiểu kiến thức,... sang đánh giá năng lực vận dụng, giải quyết những vấn đề của thực tiễn. Tuy nhiên, đánh giá sinh viên bằng một số bài thi không phải là chìa khóa vạn năng để có thể phân hóa người học, vì vậy cần sử dụng phối hợp các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá khác nhau trong quá trình giảng dạy.

Việc đổi mới giảng dạy không những là yêu cầu cần thiết, phù hợp với xu thế đổi mới toàn diện giáo dục hiện nay mà còn là điều kiện cần thiết để ngành Giáo dục và mỗi giảng viên nâng cao hơn nữa chất lượng người học nhằm góp phần đào tạo được nguồn nhân lực chất lượng cao về cả kiến thức, kỹ năng và thái độ. Điều này cũng phù hợp với quan điểm chỉ đạo trong Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/01/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế “Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học” [9].

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] Secretariat of the Central Committee of the Communist Party of Vietnam, *Conclusion No. 94-KL/TW dated March 28, 2014, on continuing to innovate the teaching of political theory in the national education system*, 2014.
- [2] B. M. T. Ngo, “Enhancing the application of information technology in online teaching at the University of Medicine and Pharmacy, Thai Nguyen University,” *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 227, no. 09, pp. 576-581, 2022.
- [3] D. V. Nguyen, “Innovating teaching methods of the “History of the Communist Party of Vietnam” course according to the new curriculum in universities,” *Journal of Vietnam Communist Party's History*, no. 380, pp. 23-29, July 2022.
- [4] T. T. Vu, “The role of group discussion methods in teaching “Ho Chi Minh Thought” to develop students’ problem-solving capacity,” *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 227, no. 09, pp. 582-589, 2022.
- [5] T. B. Nguyen, “Designing test questions and decision-making stages to comprehensively evaluate high school students’ learning outcomes in history,” *Vietnam Journal of Education*, vol. 276, no. 2, pp. 28-30, 2011.
- [6] T. B. Nguyen, “Using multiple-choice questions in high school history teaching,” *Journal of Science of Hanoi National University of Education*, vol. 63, no. 2A, pp. 242-249, 2018.
- [7] A. T. Tran, “Innovating student assessment activities based on a competency-based approach,” *Vietnam Journal of Education*, vol. 474, no. 3, pp. 1-6, 2020.
- [8] T. T. T. Nguyen, “Innovating the assessment of students’ learning outcomes towards capacity development,” *Vietnam Journal of Education*, no. 397, pp. 34-36, 2016.
- [9] Ministry of Education and Training, *New General Education Curriculum*, 2018.
- [10] National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam (2012, amended 2018), *Law on Higher Education*, 2018.
- [11] Ministry of Education and Training, *Vietnam National Qualifications Framework issued under Decision No. 1982/2016/QĐ-TTg*, 2016.
- [12] Ministry of Education and Training, *Textbook: History of the Communist Party of Vietnam*. National Political Publishing House, Hanoi, 2021.